

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày 18/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đán, ông Nguyễn Mạnh Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Bà Vũ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2019, tại Trụ sở Tòa án huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 28/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 05/4/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; học phổ thông: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Th, sinh năm 1959; gia đình có 04 anh em, bị cáo thứ 4; vợ Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1999; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/01/2019 đến ngày 27/01/2019, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 ngày 21/01/2019, Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1122 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/01/2019, bị cáo lấy xe mô tô Wave BKS: 99H1-280.28 của vợ là Nguyễn Thị Ng đi tới thôn C, xã S, huyện G tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực trạm bơm thôn C, xã S, bị cáo mua 100.000 đồng ma túy (đựng trong ống nhựa) của một người đàn ông không quen biết, trên đường mang ma túy về để sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 226/KLGĐMT-PC09, ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng

trong 01 đoạn ống nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu có khối lượng 0,1122 gam; Là ma túy; Loại: Heroine.

Cáo trạng số: 24/CTr-VKS-GB, ngày 27/3/2019 của Viện kiểm sát huyện G truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ ngày tạm giữ và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và Bản luận tội của Viện kiểm sát, không tham gia tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 00 ngày 21/01/2019, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1122 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự; đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản riêng, không nghề nghiệp nếu có áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng không có tính khả thi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo mua ma túy của người không quen biết, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô Wave BKS 99H1-280.28 của chị Nguyễn Thị Ng, khi bị cáo lấy xe mô tô trên để đi mua ma túy, chị Ng không biết; Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Bình đã trả lại xe mô tô trên cho chị Ng là phù hợp. Chị Ng không yêu cầu đề nghị gì nên không đưa chị Ng vào tham gia tố tụng và triệu tập đến phiên tòa.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 123, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn T 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi ngày tạm giữ từ ngày 21/01/2019 đến ngày 27/01/2019.

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm chấp hành án phạt tù.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau giám định (Phong bì thư niêm phong, có chữ ký của Giám định viên và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh).

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và THADS huyện G;
- Cán bộ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong